

GIÁ DẦU GIẢM VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

TSKH. Phùng Đình Thực
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Tóm tắt

Từ tháng 6/2014, giá dầu thế giới bắt đầu giảm và tiếp theo giảm nhanh, giảm sâu từ 110USD/thùng đến ngày 13/1/2015 giá dầu Brent đã giảm xuống 45,22USD/thùng. Giá dầu giảm đã và đang ảnh hưởng mạnh đến kinh tế các nước, đến sự phát triển của các công ty dầu khí trên toàn thế giới. Vậy đâu là nguyên nhân? Các tác động của giá dầu giảm sẽ ảnh hưởng đến kinh tế như thế nào, và dự báo diễn biến giá dầu tiếp theo là những câu hỏi lớn cần được nghiên cứu và tìm lời giải. Trong bài báo này, tác giả phân tích, đưa ra những nhận định, góp phần làm sáng tỏ và trả lời những câu hỏi trên.

Dầu khí là hàng hóa chiến lược, thậm chí đã từng là một vũ khí lợi hại. Lịch sử và quy luật giá dầu không cố định mà dao động liên tục, rất nhạy cảm, khó dự báo. Mọi biến động trên thế giới (sản xuất, kinh tế, tài chính - tiền tệ, an ninh - địa chính trị...) đều tác động đến giá dầu. Nhìn chung giá dầu phụ thuộc vào 3 yếu tố chính là: (i) Sự tương tác giữa cung và cầu trên thị trường; (ii) lợi ích của nhóm các quốc gia; (iii) các yếu tố chính trị. Ngoài ra, còn các yếu tố bất thường khác như chiến tranh, thiên tai. Vậy, đâu là nguyên nhân giá dầu sụt giảm lần này.

1. Nguyên nhân

Nguyên nhân giá dầu giảm lần này khác với các lần trước đây. Năm 1998, giá dầu giảm mạnh xuống 8 - 9USD/

thùng do ảnh hưởng từ khủng hoảng tài chính Thái Lan (cuối 1997) dẫn đến "Khủng hoảng tiền tệ châu Á". Năm 2002 - 2003, giá dầu giảm xuống 20USD/thùng do ảnh hưởng của khủng bố tại Mỹ (11/2001) và Mỹ tấn công Iraq. Tháng 6/2008, giá dầu giảm nhanh từ 130USD/thùng xuống 40USD/thùng do suy thoái kinh tế toàn cầu.

Giá dầu giảm lần này phức tạp hơn, tổng hợp từ 4 nguyên nhân.

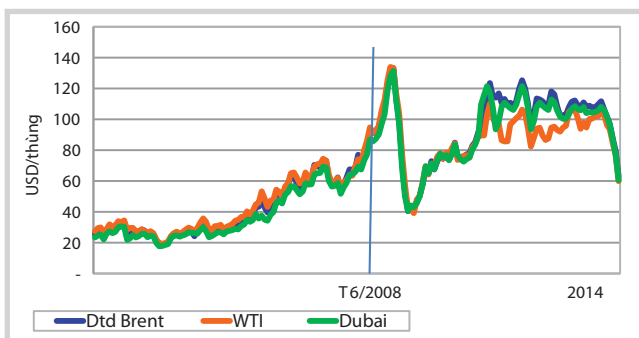
1.1. Nguyên nhân thứ nhất: Do cung vượt cầu

Về cung: Những năm gần đây, giá dầu tăng và liên tục duy trì ở mức cao, có thời kỳ đạt 130USD/thùng và chủ yếu xoay quanh mức 100USD/thùng đã kích thích các nước, các công ty sản xuất dầu gia tăng sản lượng. Thực tế, sản lượng dầu đã gia tăng từ nhiều hướng:

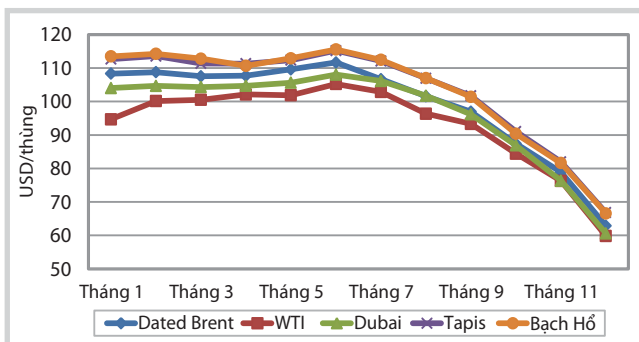
- Ra khu vực nước sâu, khu vực địa chất phức tạp mà khi giá dầu thấp không thể đầu tư;
- Khai thác dầu nặng;
- Đầu tư nghiên cứu áp dụng gia tăng hệ số thu hồi dầu;
- Các nước Trung Đông: Libya, Iraq khai thác gia tăng trở lại;
- Đặc biệt là nghiên cứu đầu tư, khai thác dầu đá phiến (shale oil, shale gas, tight oil). Sản xuất dầu từ đá phiến là bước đột phá mới, biến Mỹ từ nước nhập khẩu dầu thành nước không những không phải nhập khẩu mà còn có khả năng xuất khẩu dầu.

Sản lượng dầu

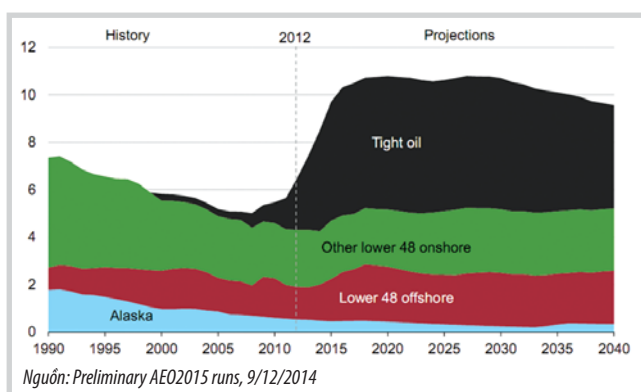
Với các hoạt động trên đã đưa mức sản xuất (cung) dầu thô thế giới lên 93,5 - 94 triệu thùng/ngày. Trong đó, Liên bang Nga khai thác kỷ lục gần 11 triệu thùng/ngày; Tổ chức các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) khai thác 30 triệu thùng/ngày (riêng Saudi Arabia khai thác 10 triệu thùng/



Hình 1. Diễn biến giá dầu từ năm 2000 - 2014



Hình 2. Diễn biến giá các loại dầu năm 2014



Hình 3. Sản lượng dầu

ngày); Mỹ gia tăng nhanh sản lượng đến mức 9 triệu thùng/ngày (trong đó 4,5 triệu thùng/ngày từ đá phiến).

Về cầu: Trong giai đoạn hiện nay, Cầu giảm do 3 yếu tố chính:

- Kinh tế thế giới phục hồi chậm (tiếp tục suy giảm tại châu Âu và chững lại ở Trung Quốc, Nhật Bản);
- Các nước đa dạng hóa các nguồn năng lượng (thủy điện, năng lượng mặt trời, gió, điện nhiệt, thủy triều và sóng...) để giảm phụ thuộc vào dầu khí nhập khẩu, bảo vệ môi trường và đã thay thế được một phần nhiên liệu hóa thạch;
- Các nước tìm các giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả khi giá dầu cao nhiều năm qua, kể cả sản xuất ra các thiết bị máy móc tiêu thụ ít năng lượng hơn để nâng cao sức cạnh tranh. Riêng Liên minh châu Âu (EU) đã đặt ra mục tiêu đến năm 2020 giảm 20% mức tiêu thụ năng lượng.

Bối cảnh kinh tế như trên dẫn đến tiêu thụ (cầu) dầu thô chỉ ở mức xoay quanh 92 triệu thùng/ngày.

Như vậy, cung vượt cầu 1,5 - 2 triệu thùng/ngày là nguyên nhân số một khiến giá dầu sụt giảm.

1.2. Nguyên nhân thứ hai

Do các nước sản xuất dầu khí trong và ngoài OPEC tranh giành thị trường, thị phần, không bên nào cắt giảm sản lượng khiến giá dầu tiếp tục giảm. Các nước trong OPEC cho rằng khi cắt giảm sản lượng thì các nước khác không giảm sản lượng sẽ chiếm mất thị phần xuất khẩu.

1.3. Nguyên nhân thứ ba

Giá dầu thấp luôn tác động tiêu cực, thậm chí là làm hủy hoại công nghệ khai thác dầu đá phiến, khai thác dầu nặng, ảnh hưởng trực tiếp đến đầu tư vào khu vực nước sâu, Bắc Cực, các khu vực phức tạp khác. Phát triển công

nghệ dầu đá phiến luôn đòi hỏi công nghệ phức tạp, tiên tiến (khoan ngang, tiến hành rạn nứt thủy lực vỉa), đầu tư ban đầu lớn, bổ sung vốn liên tục, thời gian hoạt động mỗi giếng không dài (2 - 3 năm so với 10 - 20 năm đối với các giếng dầu truyền thống), cộng thêm chi phí bảo vệ môi trường nên giá thành cao, trung bình từ 70 - 85USD/thùng. Ngoài ra, một số giếng ở điều kiện tốt giá thành xuống 50USD/thùng, nhưng ở điều kiện khó hơn, có giếng giá thành trên 95USD/thùng.

Với kỳ vọng có thể hạn chế Mỹ (nước đang sản xuất lượng lớn dầu từ đá phiến) đi vào thị trường xuất khẩu; ngăn chặn Nga, Trung Quốc, châu Âu và các nước khác phát triển khai thác dầu khí đá phiến, các nước trong OPEC đã không cắt giảm sản lượng dầu nhằm bảo vệ vai trò số 1 và tiếp tục chi phối thị trường về cung cấp dầu thô thế giới.

1.4. Nguyên nhân thứ tư: Vai trò của Mỹ và các nước lớn

Mỹ biết rõ giá dầu thấp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất dầu đá phiến của Mỹ, tuy nhiên trong giai đoạn này giá dầu thấp phù hợp với chiến lược và quyền lợi của Mỹ. Trong lịch sử giá dầu tăng nhanh từ 20USD/thùng lên 130USD/thùng trong giai đoạn 2004 - 2008, từ 40USD/thùng lên 120USD/thùng và duy trì ở mức cao 100USD/thùng trong giai đoạn năm 2010 - 6/2014 đã tạo ra vị thế mới cho nước Nga, giúp Iran tồn tại trong cấm vận. Mỹ muốn cùng với các biện pháp trừng phạt, giá dầu thấp sẽ đẩy nhanh Nga rơi vào suy thoái, khủng hoảng, cũng như hạn chế nguồn tài chính của Iran đầu tư vào hạt nhân và giúp Syria.

Các nước lớn khác: châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc chủ yếu nhập dầu khí, được hưởng lợi lớn từ việc giá dầu thấp nên ủng hộ và mong chờ.

Như vậy có 4 nguyên nhân chủ yếu khiến giá dầu giảm. Trong đó, nguyên nhân số 1 hoàn toàn do yếu tố khách quan: Cung vượt cầu; nguyên nhân 2 và 3 do quyền lợi kinh tế của một nhóm các nước; nguyên nhân 4 do yếu tố chính trị.

2. Giá dầu giảm tác động tích cực và tiêu cực đến kinh tế thế giới, đến Việt Nam, đến Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), đến các công ty dầu khí

2.1. Đối với kinh tế thế giới

Giá dầu giảm sẽ tác động chung đến kinh tế toàn thế giới, nhưng với các mức độ khác nhau đối với từng nước. Các nước tiêu thụ sẽ được hưởng lợi, các nước sản xuất - xuất khẩu dầu sẽ bị thiệt hại.

Về mặt tích cực:

- Các nước nhập khẩu dầu càng nhiều càng có lợi. Khi giá dầu thấp, các nước nhập khẩu thay vì chuyển hàng tỷ USD cho các nước sản xuất dầu thì được sử dụng để chi tiêu vào đầu tư phát triển nước họ. Ví dụ Trung Quốc hàng năm đang phải chi 210 tỷ USD để nhập khẩu dầu, khi giá dầu giảm xuống 50USD/thùng được lợi trên 100 tỷ USD để làm việc khác;

- Khi giá dầu thấp làm chi phí sản xuất giảm, sức cạnh tranh tăng lên, kích thích nền kinh tế phát triển và tạo việc làm mới, qua đó GDP tăng lên, thuế, ngân sách tăng lên; Theo tính toán của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), nếu giá dầu giảm 30% sẽ đem đến cho các nước nhập khẩu dầu tăng trưởng 0,8% GDP và toàn thế giới tăng 0,2% GDP;

- Khi giá dầu thấp đòi hỏi các nước có nguồn thu phụ thuộc chủ yếu vào xuất khẩu dầu khí phải cải cách, cơ cấu lại nền kinh tế để tạo ra các nguồn thu khác, xây dựng nền kinh tế mới phát triển bền vững.

Về mặt tiêu cực:

- Giá dầu thấp tác động tiêu cực đến phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực dầu khí: Như công nghệ khai thác dầu đá phiến, công nghệ khai thác dầu nước sâu, Biển Bắc, công nghệ khai thác dầu nặng (khai thác các dạng dầu trên rất tốn kém, hầu hết không chịu nổi nếu giá dưới 70USD/thùng);

- Giá dầu thấp ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế, thu ngân sách của các nước sản xuất - xuất khẩu dầu đe dọa xảy ra suy thoái sâu, khủng hoảng của một số nền kinh tế. Trong điều kiện hội nhập toàn cầu, một nước suy thoái/ khủng hoảng hoặc một nhóm các nước yếu cũng tác động tiêu cực đến các nền kinh tế khác;

- Giá dầu thấp sẽ làm giảm sự khuyến khích đầu tư vào năng lượng tái tạo, năng lượng thay thế, điều đó làm chậm lại ứng dụng năng lượng tái tạo, có hại về bảo vệ môi trường;

- Giá dầu thấp làm giảm doanh thu của các công ty dầu lửa, dẫn đến giảm chi phí, giảm đầu tư, làm chậm quá trình phát triển dầu khí. Ví dụ để ứng phó với giá dầu giảm: Statoil, Shell, Chevron đã cắt giảm đầu tư tại khu vực Biển Bắc; Total dự kiến cắt giảm 29% chi phí thăm dò; Conoco Phillips cắt 20% đầu tư cơ bản toàn cầu; Petronas dừng dự án LNG tại Canada và khu vực British; ExxonMobil thực hiện giảm ngân sách đầu tư năm 2015 còn 37 tỷ USD so với mức 42,5 tỷ USD trong năm 2013. Việc cắt giảm đầu tư giai đoạn này, chắc chắn sẽ làm chậm lại quá trình phát triển trong tương lai.

2.2. Đối với Việt Nam

Việt Nam vừa là nước sản xuất - xuất khẩu dầu thô vừa là nước nhập khẩu dầu thô (20% cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất) và nhập các sản phẩm dầu, do vậy cũng bị các tác động đồng thời vừa tích cực, vừa tiêu cực.

Mặt tích cực:

- Người dân được hưởng lợi do sử dụng các sản phẩm dầu khí giá rẻ và giá hàng hóa, dịch vụ khác giảm. Ví dụ chỉ riêng với 35 triệu xe máy đang lưu hành, trung bình tiêu hao 2,5 lít xăng cho 100km thì tổng mức tiết kiệm được 700 tỷ đồng cho quãng đường 100km;

- Các doanh nghiệp, nhà máy, công ty sử dụng sản phẩm dầu - khí làm nhiên liệu đầu vào, đặc biệt là các công ty vận tải hàng không, đường bộ, đường biển, các nhà máy điện chạy bằng dầu, bằng khí... được hưởng lợi lớn: Giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành, khuyến khích tiêu dùng, thúc đẩy phát triển sản xuất, làm ra nhiều sản phẩm, tăng sức cạnh tranh từ đó gia tăng lợi nhuận;

- Nhà nước sẽ tăng thu do sản xuất phát triển, các doanh nghiệp lãi cao hơn, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế lợi tức cao hơn. Tuy nhiên, nguồn thu đến chậm hơn và phụ thuộc trình độ quản lý, giám sát thị trường, thực hiện giải pháp chống thất thu, tránh các doanh nghiệp chỉ coi đây là cơ hội tăng lợi nhuận cho riêng mình.

Mặt tiêu cực: Đối với Nhà nước, giá dầu giảm làm giảm thu ngân sách Nhà nước. Theo tính toán:

- Nếu giá dầu giảm xuống 70USD/thùng, ngân sách Nhà nước sẽ giảm 43 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu giảm xuống 60USD/thùng, ngân sách Nhà nước sẽ giảm 55 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu giảm xuống 50USD/thùng, ngân sách Nhà nước sẽ giảm 66 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu giảm xuống 40USD/thùng, ngân sách Nhà nước sẽ giảm 79 nghìn tỷ đồng.

Có thể đánh giá chung, nếu so sánh về tỷ lệ, Việt Nam được hưởng lợi 55% và bị thiệt 45% từ ảnh hưởng của giá dầu giảm.

2.3. Ảnh hưởng đến Petrovietnam

Petrovietnam là Tập đoàn sản xuất - xuất khẩu dầu thô nên bị ảnh hưởng trực tiếp và chịu thiệt hại lớn khi giá dầu giảm. Giá dầu giảm ảnh hưởng tiêu cực đến tất cả chỉ tiêu kinh tế - tài chính quan trọng của Tập đoàn (Bảng 1). Theo tính toán:

- Nếu giá dầu 70USD/thùng: Tổng doanh thu toàn Tập đoàn sẽ giảm 156 nghìn tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước giảm 43 nghìn tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm 12,3 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu 60USD/thùng: Tổng doanh thu toàn Tập đoàn sẽ giảm 203 nghìn tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước giảm 55 nghìn tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm 16,4 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu 50USD/thùng: Tổng doanh thu toàn Tập đoàn giảm 245 nghìn tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước giảm 66 nghìn tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm 20,3 nghìn tỷ đồng;

- Nếu giá dầu 40USD/thùng: Tổng doanh thu toàn Tập đoàn giảm 284 nghìn tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước giảm 79 nghìn tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm 24,7 nghìn tỷ đồng.

Khi nguồn thu, lợi nhuận giảm Tập đoàn và các đơn vị thành viên sẽ phải điều chỉnh giảm chi phí, đầu tư. Đối với các đơn vị thăm dò khai thác dầu khí (Vietsovpetro, PVEP) khi đầu tư giảm sẽ ảnh hưởng lâu dài đến sản lượng dầu những năm sau. Ngoài ra, khi giá dầu giảm xuống đến 60USD, 50USD/thùng, lần lượt các công ty/các mỏ dầu có chi phí giá thành trên 60USD, trên 50USD/thùng sẽ không đủ bù chi phí, sẽ phải xem xét dừng đầu tư, dừng việc sản xuất, nếu không sẽ phải đi vay để duy trì sản xuất. Điều này đã diễn ra khi mỏ Đại Hùng trước đây và mỏ Sông Đốc gần đây. Hiện nay, Petrovietnam đang khai thác 17 dự án với giá thành dao động từ 26 - 85,5USD/thùng dầu; trung bình là 36,8USD/thùng. Trong đó 12 dự án với tổng sản lượng 5,4 triệu tấn/năm có giá thành trên 40USD/thùng; 7 dự án với tổng sản lượng 1,6 triệu tấn/năm có giá thành 50USD/thùng; 4 dự án với tổng sản lượng 0,5 triệu tấn/năm có giá thành trên 60USD/thùng.

Khi giá dầu giảm, đầu tư, việc làm sẽ giảm. Các đơn vị làm dịch vụ dầu khí: Khoan, địa chấn, khảo sát, chế tạo giàn, cung ứng vật tư - thiết bị, xây lắp vận chuyển bị ảnh hưởng lớn đến doanh thu - lợi nhuận và đời sống của cán bộ, công nhân viên khó khăn hơn.

Bảng 1. Ảnh hưởng của giá dầu đến các chỉ tiêu của Petrovietnam

Giá dầu	Các chỉ tiêu giảm (nghìn tỷ đồng)		
	Tổng doanh thu	Nộp ngân sách Nhà nước	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất
70USD/thùng	156	43	12,3
60USD/thùng	203	55	16,4
50USD/thùng	245	66	20,3
40USD/thùng	284	79	24,7

Các công ty kinh doanh xăng dầu đều bị lỗ khi giá dầu giảm do hợp đồng đã ký và lượng hàng lưu trữ theo quy định đã nhập vào thời điểm giá cao, bán ra lúc giá thấp;

Giá dầu giảm ảnh hưởng ngay đến thị trường chứng khoán. Cổ phiếu các công ty dầu khí đồng loạt giảm mạnh. Trong vòng 3 tháng, giá cổ phiếu các tổng công ty như: PV GAS giảm từ 121.000 đồng xuống 85.000 đồng; PTSC giảm từ 45.000 đồng xuống 26.400 đồng; PVDrilling giảm từ 107.000 đồng xuống 61.000 đồng; PVTrans giảm từ 19.600 đồng xuống 13.700 đồng.

Đánh giá chung, nếu so sánh về tỷ lệ, Tập đoàn Dầu khí được lợi 5% và bị thiệt 95% từ ảnh hưởng của giá dầu giảm.

3. Giá dầu sẽ giảm đến bao nhiêu và bao giờ sẽ hồi phục?

Đây là câu hỏi rất khó. Cho đến nay đối với các tổ chức nghiên cứu, các chuyên gia dự báo rất khác nhau và thay đổi liên tục. Giá dầu giảm bao nhiêu và bao giờ hồi phục phụ thuộc vào thời gian giải quyết các nguyên nhân gây nên nó. Như đã nói ở trên, giá dầu phụ thuộc vào 4 nguyên nhân.

Trước hết giá dầu sẽ tăng lên khi cung - cầu cân bằng. Cung sẽ tăng lên khi sản xuất phát triển, nhu cầu nhiên liệu cao hơn, vấn đề này không thể giải quyết trong ngắn hạn. Để rõ bức tranh cung - cầu năm 2015, chúng ta cùng nhận định tình hình kinh tế, an ninh thế giới năm 2015.

- Kinh tế thế giới năm 2015 tiếp tục bị ảnh hưởng của 3 vấn đề lớn, đó là: Giá dầu thô giảm, USD tiếp tục tăng giá; trận chiến ngoại hối bên ngoài nước Mỹ vì nhiều nước vẫn bơm tiền kích thích kinh tế làm đồng tiền cũng sụt giá;

Nhìn chung, các nền kinh tế hiện tại vẫn đang ở xu thế trì trệ và xuất hiện sự suy thoái ở nhiều nước trên thế giới.

+ Khối liên minh châu Âu (EU) gồm 28 nước, trong đó khu vực đồng Euro chưa thoát khỏi suy thoái, nền kinh tế mạnh nhất khu vực là Đức bị suy giảm 0,2%;

+ Trung Quốc, nền kinh tế thứ hai thế giới phát triển chậm lại, dự kiến tăng trưởng dưới 7%/năm (thay vì 8, 9, 10% như trước đây);

+ Nhật Bản, nền kinh tế lớn thứ ba thế giới chưa ra khỏi suy thoái, dân số giảm, già, khiến tiêu thụ sụt giảm, kể cả xăng dầu.

- Tình hình an ninh địa chính trị trên thế giới 2015 tiếp tục biến động phức tạp:

- Khủng hoảng Ukraine chưa đến hồi kết thúc đưa quan hệ Nga - Ukraine, Nga - EU, Nga - Mỹ tiếp tục căng thẳng;

- + Hoạt động của nhóm Hồi giáo IS;
- + Bất ổn ở khu vực Liberia, Syria, Trung Đông;
- + Tranh chấp lãnh hải Trung Quốc - Nhật Bản (Biển Hoa Đông), vấn đề Biển Đông.

Tất cả những nhân tố trên đều ảnh hưởng đến kinh tế thế giới và giá dầu năm 2015.

Theo dự báo của Wood Mackenzie, tốc độ tăng trưởng kinh tế trên thế giới 2,7% năm 2015, 2,9% năm 2016. Tổng nhu cầu dầu thô năm 2015 khoảng 93,7 triệu thùng, trong khi cung vẫn tăng đạt tổng cung 94 - 95 triệu thùng

Trong ngắn hạn giá dầu chỉ tăng khi các nước sản xuất dầu giảm sản lượng. Tuy nhiên, trong Quý I hoặc trước tháng 6/2015 các nước OPEC sẽ không điều chỉnh sản lượng dầu như tuyên bố của Bộ trưởng Saudi Arabia, các Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE).

Mỹ cũng chưa sẵn sàng ủng hộ tăng giá dầu khi đang căng thẳng với Nga về vấn đề Ukraine. Điều đó có nghĩa trong ngắn hạn cho đến khi OPEC chưa cắt giảm thì giá dầu chưa tăng nhanh lại được.

3.1. Dự báo giá dầu

- Theo đánh giá của Cơ quan Thông tin Năng lượng Hoa Kỳ (EIA), giá dầu Brent trung bình cả năm 2015 dự báo là 68USD/thùng, giảm 15USD/thùng so với dự báo 1 tháng trước đây;

- Wood Mackenzie dự báo giá dầu Brent Quý I/2015 là 50,7USD/thùng, trung bình cả năm 2015 là 58,1USD/thùng và năm 2016 là 71,2USD/thùng;

- Reuters (tập hợp từ 30 tổ chức, tài chính, ngân hàng thế giới) dự báo giá dầu Brent Quý I/2015 là 69,4USD/thùng, trung bình cả năm 2015 là 74USD/thùng và 2016 là 80,3USD/thùng;

- IHS (Tổ chức nghiên cứu, dự báo năng lượng toàn cầu IHS) dự báo giá dầu Brent trung bình cả năm 2015 là 66USD/thùng và 2016 là 75USD/thùng;

- Bank of America đã cho rằng giá dầu thô có thể tiếp tục giảm xuống đến mức 50USD/thùng, tuy nhiên cũng đưa ra dự báo giá trung bình năm 2015 sẽ tăng trở lại mức 80USD và thậm chí lên 90USD/thùng;

- City Group thì có nhận định giá dầu trong thời gian tới còn có thể xuống đến mức 40USD/thùng;

- Morgan Stanley rất đề phòng khi đưa ra dự báo giá dầu năm 2015 chỉ ở trên mức 40USD/thùng;

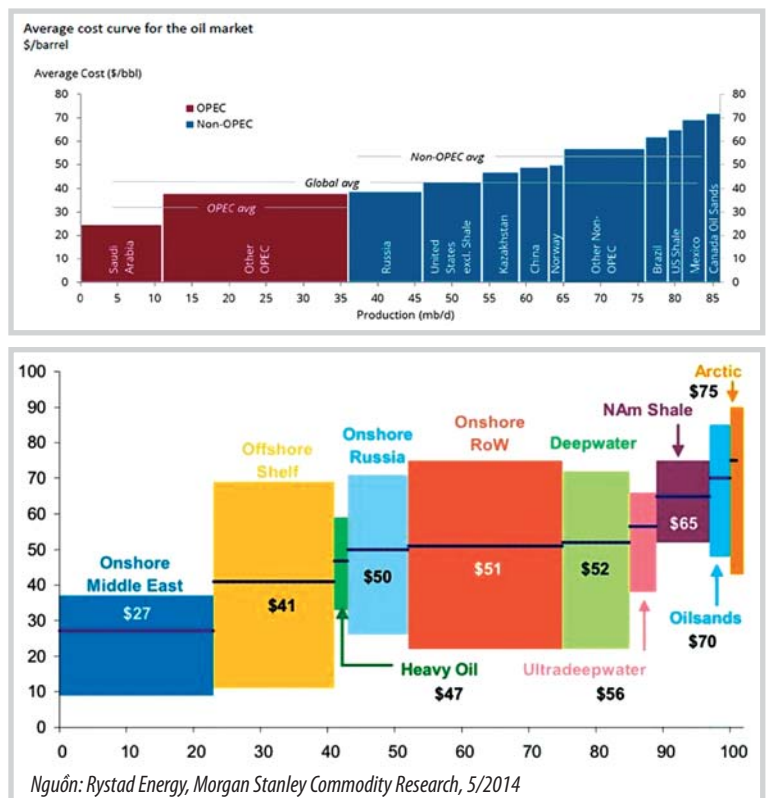
- Bloomberg dự báo giá dầu khoảng 78 - 83USD/thùng.

Chúng tôi dự báo giá dầu Brent khó giảm xuống dưới 40USD/thùng hoặc do "bàn tay"/"trò chơi" nào đó tác động giá dầu có thể giảm dưới 40USD/thùng nhưng cũng không thể kéo dài lâu. Vì sao?

Về lâu dài, nếu giá dầu càng xuống thấp thì tự nhiên nguồn cung từ mỏ có giá thành cao giảm dần. Giá thành sản xuất dầu thế giới dao động từ 20 - 80USD/thùng, hoặc thậm chí có mỏ có giai đoạn lên đến 100USD/thùng. Trung bình giá hòa vốn (Breakeven) trên thế giới là 40 - 50USD/thùng, trong đó 37 triệu thùng/ngày có giá hòa vốn trên 45USD/thùng, chỉ còn 54 triệu thùng/ngày có giá thấp hơn 45USD/thùng. Giá dầu không thể tụt dốc xuống đến mức chỉ còn khai thác 50% sản lượng đủ hòa vốn;

3.2. Bao giờ giá dầu hồi phục tăng trở lại và tăng đến bao nhiêu?

Giá dầu hiện nay đang thấp và có thể tiếp tục giảm do nhiều tác động, tuy nhiên không thể kéo dài lâu mà sẽ dần ổn định theo



Hình 4. Giá hòa vốn của các quốc gia/khu vực

quy luật tự nhiên, quy luật thị trường và với những lý do sau:

- Các nước sản xuất - xuất khẩu dầu chính trong OPEC, như: Saudi Arabia, UAE, Kuwait chưa muốn cắt giảm sản lượng ngay để đạt mục tiêu của họ, vì còn nguồn tài chính từ các quỹ rất lớn, tuy nhiên không thể kéo dài mãi để bù và duy trì tình trạng giá như hiện nay;

- Mỹ cũng muốn nhân dịp này đẩy Nga, Iran vào khủng hoảng nhưng cũng không thể đứng nhìn nguy cơ công nghiệp dầu khí đã phẫn rơi vào phá sản. Các ngân hàng cung cấp tài chính cho các dự án dầu đá phiến bị ảnh hưởng lớn kéo theo thị trường chứng khoán lao dốc, tất cả nhà đầu tư thua thiệt. Thực tế, sau quyết định không cắt giảm sản lượng dầu của OPEC, tại thị trường chứng khoán Australia đã bốc hơi hơn 30 tỷ USD khi cổ phiếu các công ty năng lượng và khai thác sụt giảm. Trong 5 năm qua khi giá dầu cao, các ngân hàng và các tổ chức tài chính đầu tư vào các công ty khai thác dầu đá phiến, kết quả là hiện nay nợ của các công ty năng lượng chiếm khoảng 16% thị trường trái phiếu lãi suất cao trị giá 1.300 tỷ USD của Mỹ, trong một thập kỷ trước con số này là 4%;

- Giá dầu thấp, Trung Đông và các nước sản xuất dầu sẽ hạn chế nhập khẩu từ Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và cuối cùng về lâu dài sẽ ảnh hưởng chung đến phát triển kinh tế thế giới.

Tất cả các yếu tố trên dẫn đến các nước hiện nay chưa sẵn sàng cắt giảm sản lượng, nhưng đang theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường để xử lý, tránh hiệu ứng domino.

Từ các phân tích trên, chúng tôi dự báo: Quý I giá dầu có thể xuống mức thấp nhất 40USD/thùng, Quý II dần dần chứng lại ở mức thấp để cuối 2015 tiến đến giá trị 60 - 70USD/thùng và trung bình cả năm 2015: 55 - 65USD/thùng là khả năng lớn.

Trong trung hạn 3 - 4 năm tới, giá dầu tăng dần mức 70 - 90USD/thùng. Tuy nhiên, khó có thể quay lại mức cao hơn 110USD/thùng, ngoại trừ những yếu tố bất thường: thiên tai, chiến tranh.

Về dài hạn sau năm 2018 giá dầu tiếp tục tăng trên 100USD/thùng, và đến năm 2025 lên đến 130USD/thùng. Vì nhìn tổng thể, dầu khí vẫn là nguồn năng lượng chưa thể thay thế hoàn toàn trong 30 năm tới và cung - cầu cân bằng.

3.3. Giải pháp để giảm tác động tiêu cực do giá dầu giảm

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đang khẩn trương xây dựng một chương trình hành động để hạn chế tác động

xấu của giá dầu trong ngắn hạn và dài hạn. Chương trình bao gồm các giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực, phù hợp điều kiện, đặc điểm của từng đơn vị với những định hướng lớn cho năm 2015.

Trong lĩnh vực thăm dò khai thác dầu khí: Rà soát lại tất cả các mỏ và điều chỉnh sản lượng phù hợp trên cơ sở hiệu quả. Tuy nhiên, không phải tất cả các mỏ có giá thành cao đều dừng sản xuất. Việc quyết định dừng giếng/mỏ cần cứ các tính toán cụ thể, đầy đủ 2 phương án (dừng hoặc tiếp tục khai thác) để lựa chọn phương án tốt nhất, với nguyên tắc: bảo vệ tài nguyên đất nước, đảm bảo lợi ích Nhà nước có tính đến lợi ích của nhà đầu tư; chọn lọc có trọng điểm công tác thăm dò - thăm lượng, phát triển các mỏ mới để kịp đưa vào khai thác năm 2016, 2017 khi giá dầu phục hồi và tăng cao; tranh thủ cơ hội khi giá dịch vụ, giá giàn khoan nước sâu thấp, thuê giàn khoan triển khai công tác khoan thăm dò, thăm lượng phục vụ đánh giá tiềm năng dầu khí ở khu vực mới (việc này chắc chắn sẽ phải làm, tranh thủ giá dịch vụ thấp để triển khai sớm);

Xây dựng các giải pháp đầu tư - tài chính, bao gồm cả giải pháp huy động nguồn vốn để ứng phó với giá dầu thấp. Lập danh sách thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư theo các kịch bản giá dầu khác nhau, trong đó tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính, không đầu tư vào các dự án chưa thực sự cấp bách;

Đối với công tác dịch vụ trong giai đoạn khó khăn 2015, Tập đoàn kiến nghị Chính phủ và các cấp có thẩm quyền có chính sách hỗ trợ dịch vụ trong ngành, trong nước. Thời điểm hiện nay do giảm đầu tư, các công ty dịch vụ nước ngoài sẵn sàng vào Việt Nam bằng mọi giá. Tập đoàn hỗ trợ công việc, các đơn vị dịch vụ có trách nhiệm tìm giải pháp hạ giá thành hợp lý;

Toàn Tập đoàn thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí toàn diện. Cắt giảm những vật tư - phụ tùng chưa cần thiết. Các đơn vị thực hiện sử dụng vật tư, phụ tùng chung cho cùng chủng loại; rà soát điều chỉnh các định mức kế hoạch, định mức tiêu hao vật tư, hao hụt nguyên nhiên liệu.

4. Nhận xét, kết luận

- Khác với các lần trước, giá dầu giảm lần này phức tạp hơn, tổng hợp tất cả các yếu tố chính: Cung - cầu; quyền lợi kinh tế một nhóm nước tranh giành thị phần; những ý đồ hạn chế phát triển dầu đá phiến và yếu tố địa chính trị.

- Giá dầu biến động giảm bất thường trong ngắn hạn. Tuy nhiên, trong dài hạn sẽ tự điều chỉnh, cân bằng theo đúng quy luật tự nhiên và quy luật thị trường.

- Giá dầu giảm tác động tích cực và tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội toàn thế giới, tới tất cả các nước nhưng với mức độ khác nhau. Các nước nhập khẩu dầu được lợi, các nước xuất khẩu dầu bị thiệt.

- Việt Nam nhập dầu, các sản phẩm dầu nhiều hơn xuất khẩu nên nhìn tổng thể lợi nhiều hơn thiệt, tuy nhiên năm 2015 thu ngân sách Nhà nước từ dầu bị giảm.

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là Tập đoàn sản xuất - xuất khẩu dầu thô nên bị thiệt lớn, giá dầu thấp ảnh hưởng trực tiếp, tiêu cực đến tất cả các chỉ tiêu sản xuất - tài chính và hoạt động của Tập đoàn trong năm 2015.

Giá dầu luôn diễn biến phức tạp, rất nhạy cảm, lần này lại xảy ra do nhiều yếu tố cùng tác động vì vậy càng khó dự báo chính xác. Điều này giải thích tại sao 3 tháng qua các tổ chức nghiên cứu, tư vấn đều điều chỉnh liên tục các dự báo sau mỗi giai đoạn. Vì vậy, cần tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến của các yếu tố trực tiếp ảnh hưởng đến giá dầu như tăng/giảm sản lượng, dỡ bỏ cấm vận, tăng trưởng kinh tế, an ninh toàn cầu. Trên cơ sở đó sau 3 tháng, sau 6 tháng cập nhật dự báo chính xác hơn cho mỗi giai đoạn để có giải pháp phù hợp, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ 2015 và những năm tiếp theo.

Falling oil prices and impacts on socio-economic development

Phung Dinh Thuc

Vietnam Oil and Gas Group

Summary

World oil prices started their declining trend in June 2014 which continues with a faster pace with the price of Brent crude dropping from USD 110/barrel to USD 45.22/barrel on 13 January 2015. The fall in oil prices has strongly affected the economies of different countries as well as the development of oil and gas companies around the world. In this paper, the author analysed the causes of the falling trend of oil prices and its impacts on the economy, and forecast the developments of oil prices in the coming period.

Oil and gas are strategic commodities and could even serve as an effective weapon. Oil prices have never been stable in the history but frequently fluctuate and are very unpredictable. Any change in the world (whether in production and economy or in the financial-fiscal, security and geopolitical fields) can affect oil prices. In general, oil prices are dependent on 3 main factors: the relationship between demand and supply in the market; the interests of groups of nations; and political factors. In addition, there are other irregular factors such as war and natural disasters. So, what are the reasons for the decline in oil prices this time?